TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST- DS	*Ngọc Hồi, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thế Hồi; bà Hiêng Thị Hồng

Căn cứ vào Điều 212; 213; 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2017/TLST-DS ngày 05/12/2017, V/v "*Kiện đòi tài sản"*.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị N và ông Phan Văn A
Trú tại: Thôn C, xã S, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.
Bị đơn: Bà Đặng Thị R; Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trương Văn T.
Cùng trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
Bà Đặng Thị R và vợ chồng ông Phan Văn A, bà Hoàng Thị Nh tự nguyện thỏa thuận, tính đến ngày 10/5/2018 Bà Đặng Thị R còn nợ của ông Phan Văn A, bà Hoàng Thị N với số tiền nợ là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng).
Các bên tự nguyện thỏa thuận bà Đặng Thị R, sẽ trả hết số tiền nợ trên cho ông Phan Văn A và bà Hoàng Thị N. Thời hạn trả vào ngày 25/01/2019.
□p dụng: Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và đến thời điểm phải thanh toán và bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án không trả khoản tiền trên, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật

này; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này.

Về án phí: Căn cứ Điều 144; Khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Đặng Thị R phải chịu khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.500.000đ *(Sáu triệu năm trăm đồng).*

Ông Phan Văn A và bà Hoàng Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông A, bà N số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm trước đây là 6.500.000đ *(Sáu triệu năm trăm đồng)* theo các biên lai thu tiền số AA/2014/0001875 ngày 05/12/2017 và biên lai số AA/2014/0001879 ngày 07/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định đực thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
-TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Thi hành án huyện Ngọc Hồi;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

VŨ VĂN THUẤN